

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 316 /2021/HSST
Ngày 19 - 10 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên toà: Ông **Hoàng Văn Thành.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Công Thị Minh Lợi.**

Bà **Nguyễn Thị Thúy.**

- Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Tiệp Anh** , Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia Phiên toà: Ông **Lê Văn Thanh**, Kiểm sát viên.

Ngày 19/10/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 295/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 397/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 09 năm 2021 đối với Bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn L**, sinh năm 19XX; Giới tính: Nam.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Tử Nê, xã Minh Đạo, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học
vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phan Văn H và
con bà: Nguyễn Thị Ch; Vợ: Đỗ Thị H; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con
nhỏ sinh năm 2007; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 11/6/2019, bị Công an huyện Đan Phượng xử phạt vi phạm hành

chính bằng hình thức phạt tiền 20.350.000 đồng về các hành vi: Khai thác khoáng sản trái phép; điều khiển phương tiện thủy không có giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng và sử dụng phương tiện thủy đã hết Hylực đăng kiểm.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Nguyễn Hữu H**, sinh năm 1979;

Trú tại: Số nhà 55, đường Liên Hồng, thôn Thượng Trì, xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02/2019, anh Nguyễn Hữu H mua 01 tàu thủy vỏ sắt, kích thước (52x7,6) mét, thể tích khoang chứa hàng khoảng 503,6 m³ của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Anh Hiđúng tên chủ sở hữu và đăng ký tàu tại Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội và chiếc tàu được cấp số đăng ký HN-1974, số đăng kiểm V33-01261, số kiểm soát VR-16043407. Sau khi mua, anh Hiđã gắn thêm các thiết bị gồm 02 chiếc đầu nổ, 02 đầu sên, 02 chỗ hút bằng kim loại và 02 ống cao su với mục đích để hút cát lên khoang chứa của tàu hoặc nhận hợp đồng nạo vét lòng sông, khai thông luồng Lh, công trình thủy lợi. Do không biết điều khiển tàu nên vào tháng 03/2019, anh Hiđã thuê Nguyễn Thế Thắng (Sinh năm 1977; trú tại cụm 1, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội) làm lái tàu và giao cho Thắng quản lý chiếc tàu. Hàng ngày, Thắng neo đậu tàu trên sông Hồng tại khu vực bến đò Dày, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Khi anh Hiyêu cầu thì Thắng sẽ điều khiển tàu đi đến các mỏ được phép khai thác mua cát rồi mang bán sang mạn cho tàu khác để kiếm lời, mỗi tháng anh Hitrả cho Thắng 12.000.000 đồng tiền lương.

Khoảng đầu tháng 04/2019, anh Nguyễn Hữu Hithuê bị cáo Phan Văn L và Nguyễn Văn Uyên (Sinh năm 1992; ở cùng quê với L) để làm việc trên tàu với Thắng. Anh trả tiền lương cho Uyên và bị cáo L, mỗi người 8.000.000 đồng/tháng; Đồng thời giao cho Thắng quản lý tàu và phân công công việc hàng ngày cho bị cáo L và Uyên. Mỗi khi đưa tàu đi chở cát, Thắng là người điều khiển tàu; Bị cáo L thả neo và dọn dẹp trên tàu; Còn Uyên khởi động máy nổ, máy hút, thả chõ xuống lòng sông để hút cát. Sau khi hút đầy cát lên khoang chứa hàng thì Thắng sẽ điều khiển tàu xuôi dòng sông Hồng đến địa bàn các huyện Phúc Thọ, Đan Phượng và quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội để bán cát cho các tàu khác. Số tiền thu được, Thắng dùng để trả tiền mua cát tại mỏ, mua dầu máy, chi tiêu ăn uống hàng ngày, trả tiền lương cho Thắng, bị cáo L và Uyên; Còn lại thì đưa cho anh Hiệu. Do Thắng không ghi chép sổ sách nên chỉ nhớ mỗi tháng đi mua cát trên mỏ Quảng Tây (Mỏ được được cấp phép khai thác cát dưới lòng sông Hồng ở thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội) khoảng 20 chuyến, mỗi chuyến 400m³, trả cho chủ mỏ 6.000.000 đồng/chuyến, đem bán được 12.000.000 đồng (Giá mua khoảng 15.000 đồng/m³, giá bán khoảng 30.000 đồng/m³). Sau khi trừ tiền mua cát cho chủ mỏ, tiền dầu máy và ăn uống hết 3.000.000 đồng, còn lãi được 3.000.000 đồng mỗi chuyến. Trung bình một tháng thì Thắng, bị cáo L và anh Hiệu mua cát trên mỏ đem bán được lãi khoảng 60.000.000 đồng, trừ tiền lương của Uyên, bị cáo L và Thắng thì còn lại 32.000.000 đồng, Thắng đưa cho Hiệu.

Tháng 05/2019, Thắng quan sát thấy vào ban đêm từ giờ từ 00 giờ đến 03 giờ hàng ngày là thời điểm không có lực lượng chức năng đi tuần tra, kiểm soát trên sông Hồng ở khu vực bến đò Dày thuộc xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Thắng đã bàn bạc và thống nhất với bị cáo L và Uyên là khi nào thấy có tàu khác ra sông Hồng hút trộm cát thì sẽ điều khiển tàu ra sông để cùng nhau hút trộm cát đem bán sang mạn cho các tàu khác với giá tiền là 20.000 đồng/m³. Sau khi cùng thống nhất, trong tháng 5/2019, Thắng cùng với Uyên, bị cáo L đã khai

thác cát trái phép được 05 chuyến, mỗi chuyến khoảng 400m³ cát, tổng cộng khoảng 2.000m³ cát đen và mang đi bán cho các tàu khác không rõ số Hivà chủ tàu, không ghi chép sổ sách, thu được khoảng 40.000.000 đồng. Ngoài ra vào ban ngày, Thắng cùng Uyên và bị cáo L vẫn điều khiển tàu lên mỏ cát Quảng Tây mua cát và bán lại được khoảng 15 chuyến/tháng.

Ngày 06/6/2019, trong khi Thắng và Uyên đã lên bờ thì L tự điều khiển tàu ra giữa sông Hồng thuộc địa phận xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội để khai thác cát trái phép và bị Công an huyện Đan Phượng bắt, tạm giữ tàu. Ngày 11/6/2019, L đã bị Công an huyện Đan Phượng xử phạt hành chính về các hành vi khai thác khoáng sản trái phép, sử dụng phương tiện hết Hilực và điều khiển phương tiện không có giấy chứng nhận chuyên môn thuyền trưởng, tổng số tiền phạt là 20.350.000 đồng. Ngày 19/6/2019, bị cáo Phan Văn L đã đến Kho bạc nhà nước huyện Đan Phượng nộp tiền phạt trên. Công an huyện Đan Phượng đã trả lại chiếc tàu thủy nêu trên cho anh Nguyễn Hữu Hiệu. Sau đó, vào các tháng 7, 8, 9, 10/2019 do mùa mưa bão nên mỏ cát và các bến bãi dọc bờ sông Hồng không được phép hoạt động mua bán cát nên Thắng, Uyên, bị cáo L nghỉ việc. Tháng 11,12/2019, tháng 01/2020, anh Nguyễn Hữu Hilại thuê Nguyễn Thế Thắng, bị cáo Phan Văn L và Nguyễn Văn Uyên làm việc trên tàu. Vào ban ngày, Thắng cùng Uyên và bị cáo L vẫn điều khiển tàu lên mỏ cát Quảng Tây để mua cát khoảng 15 chuyến/tháng, tổng cộng khoảng 60 chuyến/04 tháng (Tương đương khối lượng 24.000m³, mua với giá là 15.000 đồng/m³) và về bán sang mạn cho các tàu khác thu được 720.000.000 đồng, trừ tiền trả cho chủ mỏ cát 360.000.000 đồng, tiền dầu máy 180.000.000 đồng, còn được lãi 180.000.000 đồng. Cũng trong khoảng thời gian trên, Thắng cùng với Uyên và bị cáo L tiếp tục sử dụng tàu để khai thác cát trái phép dưới lòng sông Hồng được khoảng 20 chuyến/04 tháng, mỗi chuyến khoảng 400m³, tổng cộng khoảng 8.000m³ cát và bán với giá là 20.000 đồng/m³, thu được tổng số tiền 160.000.000 đồng. Trừ chi phí tiền dầu máy khoảng 24.000.000 đồng, Thắng đưa cho anh

Hi60.000.000 đồng, còn lại 76.000.000 đồng thì Thắng, bị cáo L và Uyên đã chia nhau sử dụng ăn tiêu cá nhân hết. Đến các tháng 02, 3, 4, 5/2020, do nghỉ Tết nguyên đán và dịch bệnh Covid nên anh Hicho Thắng, bị cáo L và Uyên nghỉ việc. Đầu tháng 06/2020, anh Hitiếp tục thuê Thắng, Uyên và bị cáo L đi mua cát tại mỏ cát Quảng Tây về bán cho các chủ tàu khác neo đậu dọc hai bên sông Hồng.

Vào hồi 01 giờ 30 phút ngày 10/6/2020, Nguyễn Thế Thắng cùng với bị cáo Phan Văn L và Nguyễn Văn Uyên điều khiển phương tiện thủy gắn số đăng ký HN-1974, số đăng kiểm VR-16043407 ra giữa sông Hồng, đoạn cách bến đò Dày khoảng 200m, thuộc xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội để bị cáo L thả neo, Uyên vận hành máy hút, thả chõ sắt xuống dưới lòng sông để hút cát trái phép lên khoang chứa hàng của tàu thì bị tổ công tác Đội tuần tra kiểm soát giao thông đường thủy số 2 - Phòng Cảnh sát Giao thông Công an thành phố Hà Nội kiểm tra phát hiện, bắt quả tang khi đang thực hiện hành vi khai thác cát trái phép từ sông Hồng lên khoang chứa hàng được 74,7m³. Khi kiểm tra, Thắng cùng bị cáo L và anh Hikông xuất trình được giấy phép khai thác tài nguyên, khoáng sản do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp; Không có bằng cấp chứng chỉ chuyên môn và giấy tờ liên quan đến việc điều khiển phương tiện thủy theo quy định nên tổ công tác đã lập biên bản và đưa người cùng phương tiện thủy nêu trên về Trạm kiểm soát đường sông số 6 thành phố Hà Nội lập hồ sơ giải quyết.

Đồ vật, tài liệu tạm giữ gồm: 01 phương tiện tàu thủy mang số HiHN-1974, số đăng kiểm V33-01261, số kiểm soát VR-16043407, trên phương tiện được gắn 02 máy hút, 02 máy nổ, 02 chõ sắt, 02 ống hút và 02 sên; 74,7m³ cát đen; 01 giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số HN-1974 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 07/3/2019 mang tên Nguyễn Hữu Hi(Bản photo) và 01 giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa số 00130/19V19 do Cục đăng kiểm Việt Nam cấp ngày 04/3/2019 mang tên chủ phương tiện là Nguyễn Hữu Hiệu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội tiến hành xác minh đối với phương tiện tàu thủy, giám định và trưng cầu giám định số tài nguyên thu giữ. Kết quả như sau:

Tại Công văn số: 4302/SGTVT-QLPT NL ngày 26/8/2020 của Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội, xác định: Phương tiện thủy nội địa gắn số đăng ký HN-1974 có số đăng kiểm V33-01261, số kiểm soát VR-16043407 có công dụng chở hàng khô. Chủ phương tiện là Nguyễn Hữu Hiệu, sinh năm 1979, địa chỉ thôn Thượng Trì, xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký PTTNĐ: 07/03/2019. Hết hạn Giấy chứng nhận ngày 04/6/2019.

Tại bản Kết luận giám định số: 2368/C09-P2 ngày 12/4/2021 của Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an kết luận: Tàu thủy số HiHN-1974, số máy nguyên thủy G9161000370, SH16P00224.

Tại kết quả đo đạc ngày 27/6/2020 của Công ty Cổ phần đo đạc và Xây dựng Quốc tế, xác định: Phương tiện thủy gắn số kiểm soát VR16043407 có thể tích khoang chứa hàng khoảng 503,6m³, trong khoang chứa hàng có khoảng 74,7m³ cát đen.

Tại kết quả giám định mẫu cát ngày 30/7/2020 của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng và Thương mại Hà Nội Thăng Long, xác định: Cát đen san nền trên tàu thủy gắn số kiểm soát VR16043407 là cát đạt yêu cầu dùng cho vữa - bê tông theo tiêu chuẩn TCVN7570-2006.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 87/KL-HĐĐGTS ngày 21/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Đan Phượng kết luận: 74,7m³ cát đen xây dựng trong khoang chứa hàng của phương tiện thủy gắn số kiểm soát VR 16043407 trị giá là 5.229.000 đồng.

Tại Công văn số: 1769/CĐTND-PTTV ngày 27/8/2020 của Cục Đường thủy nội địa - Bộ Giao thông vận tải, xác định: Nguyễn Thế Thắng, Nguyễn Văn Uyên và

bị cáo Phan Văn L chưa được cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên phương tiện thủy nội địa.

Tại Công văn số: 1630/STNMT-KS ngày 15/3/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội, xác định: Trên địa bàn thành phố Hà Nội, các đối tượng Nguyễn Hữu Hiệu, Nguyễn Văn Uyên, bị cáo Phan Văn L và Nguyễn Thế Thắng chưa được cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật cấp Giấy phép khai thác khoáng sản (Cát). Đoạn sông Hồng thuộc địa phận xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật chưa cấp giấy phép khai thác khoáng sản (Cát) cho cá nhân hoặc tổ chức nào.

Tại Công văn số: 564/CĐTND-QLKCHT ngày 30/3/2021 của Cục đường thủy Nội địa Việt Nam, xác định: Cục Đường thủy nội địa Việt Nam không cấp giấy phép nạo vét, sửa chữa, khai thông luồng Lh trên sông Hồng (Địa phận xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội) cho các đối tượng Nguyễn Hữu Hiệu, Nguyễn Văn Uyên, bị cáo Phan Văn L và Nguyễn Thế Thắng.

Xác minh tại Trạm quản lý đường sông huyện Đan Phượng - Chi nhánh công ty Cổ phần Quản lý đường sông, xác định: Vị trí khai thác cát trái phép của đối tượng Phan Văn L, Nguyễn Văn Uyên và Nguyễn Thế Thắng nằm ngoài luồng chạy phương tiện thủy nội địa.

Xác minh tại Hạt quản lý đê số 4 - Chi cục đê điều phòng chống lụt bão thành phố Hà Nội, xác định: Vị trí khai thác cát trái phép của bị cáo Phan Văn L, Nguyễn Văn Uyên và Nguyễn Thế Thắng không thuộc hành lang bảo vệ đê theo Điều 23 Luật Đê điều năm 2006.

Xác minh tại Phòng tài chính kế hoạch huyện Đan Phượng, xác định: Phòng tài chính kế hoạch huyện Đan Phượng chưa cấp ngành nghề khai thác tài nguyên khoáng sản và giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã cho bị cáo Phan Văn L.

Xác minh, rà soát về các bãi tập kết vật liệu xây dựng tại Công an xã Liên Trung,

huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội xác định: Trên địa bàn xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội không có bến, bãi tập kết vật liệu nào của Nguyễn Hữu Hiệu, Nguyễn Thế Thắng, bị cáo Phan Văn L, Nguyễn Văn Uyên.

Kết quả dẫn giải, Nguyễn Thế Thắng cùng Nguyễn Văn Uyên và bị cáo Phan Văn L đã xác định đúng vị trí, địa điểm khai thác cát trái phép trên sông Hồng thuộc địa phận xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, Hà Nội; Địa điểm các đối tượng bán cát sang mạn cho các tàu thủy (Không nhớ số Hitàu và tên, địa chỉ người mua cát) tại dọc sông Hồng tại các bến sông ở phường Liên Mạc và phường Thượng Cát, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Xác minh tại Cục Cảnh sát giao thông, tại Cục Cảnh sát kinh tế, tại Cục Cảnh sát Môi trường và tại Công an các quận, huyện thuộc Công an thành phố Hà Nội trên dọc hai bờ sông Hồng, kết quả: Nguyễn Văn Uyên cùng Nguyễn Thế Thắng và Nguyễn Hữu Hichura bị xử phạt hành chính về hành vi khai thác tài nguyên trái phép; Riêng bị cáo Phan Văn L đã bị Công an huyện Đan Phượng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 152/QĐ-XPVPHC ngày 11/6/2019 bằng hình thức phạt tiền 20.350.000 đồng về các hành vi: Khai thác khoáng sản không có giấy phép; sử dụng phương tiện hết Hilực đăng kiểm; Điều khiển phương tiện không có giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại khu vực bến Thanh Sơn ở phường Thượng Cát; Bến Linh Lộc, bến Lý ở phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được chủ tàu nào đã mua cát của Thắng. Ngoài lời khai của Thắng, Cơ quan điều tra không thu giữ được sổ sách, giấy tờ hoặc tài liệu nào khác nên không làm rõ được khối lượng, số tiền thu lợi do khai thác cát trái phép của các đối tượng. Do đó không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với Nguyễn Thế Thắng, bị cáo Phan Văn L và Nguyễn Văn Uyên về hành vi khai thác cát trái phép trước đó mà chỉ đủ căn cứ xử lý đối với hành vi khai thác cát trái phép của các đối tượng vào ngày 10/6/2020. Tuy nhiên, khối lượng cát do Thắng và Uyên khai thác

trái phép chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, ngày 07/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội có Công văn số: 3373/PC02-Đ3 đề nghị Phòng Cảnh sát Giao thông Công an thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thế Thắng, Nguyễn Văn Uyên theo Nghị định số: 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản và Nghị định số 132/2015/NĐ-CP ngày 25/12/2015 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thuỷ nội địa.

Đối với anh Nguyễn Hữu Hilà chủ phương tiện thuỷ số HiHN-1974 đã tự ý gắn 02 đầu máy nổ, 02 sên, 02 trố sắt, 02 đoạn ống cao su dài 12m là các thiết bị dùng để khai thác cát dưới lòng sông Hồng; Sau đó giao tàu đã hết Hilực đăng kiểm cho Nguyễn Thế Thắng, Nguyễn Văn Uyên và bị cáo Phan Văn L là những người không có bằng cấp chuyên môn lái tàu thủy quản lý, sử dụng tàu để đi mua cát ở mỏ có giấy phép khai thác cát dưới lòng sông Hồng đem bán lại để kiếm lời. Quá trình điều tra xác định, anh Hikkhông chỉ đạo Thắng, bị cáo L và Uyên sử dụng tàu đi khai thác cát trái phép ngày 10/6/2020 nên không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với Nguyễn Hữu Hivề tội Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên, quy định tại Điều 227 Bộ luật Hình sự. Do đó, ngày 07/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội có Công văn số: 3373/PC02-Đ3 đề nghị Phòng Cảnh sát Giao thông Công an thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Hữu Hitheo Nghị định: 132/2015/NĐ-CP ngày 25/12/2015 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thuỷ nội địa.

Tại bản Cáo trạng số: 276/CT-VKS-P2 ngày 07/07/2021 Viện kiểm sát nhân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Phan Văn L về “ Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên” theo khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo **Phan Văn L** khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên

toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo **Phan Văn L**, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; Các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Phan Văn L: Từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Xử lý vật chứng vụ án: Tịch thu số cát khai thác trái phép trên Tàu. Trả lại Tàu cho anh Nguyễn Hữu Hiệu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và tội danh của Bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo **Phan Văn L** tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận:

Vào hồi 01 giờ 30 phút ngày 10/6/2020, tại đoạn giữa sông Hồng cách bến đò Dày khoảng 200m, thuộc địa phận xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, bị cáo Phan Văn L (Là đối tượng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác tài nguyên trái phép còn thời hiệu) cùng với Nguyễn Thế Thắng và Nguyễn Văn Uyên sử dụng phương tiện thủy gắn số đăng ký HN-1974, số đăng kiểm V33-01261, số kiểm soát VR-16043407 khi đang thực hiện hành vi khai thác tài nguyên cát trái phép từ dưới lòng sông Hồng lên khoang chứa hàng được 74,7m³ cát đen thì bị tổ công tác Đội tuần tra kiểm soát giao thông đường thủy số 2 - Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội kiểm tra bắt quả tang. Các đối tượng không xuất trình được giấy phép khai thác tài nguyên, khoáng sản do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp; Không có bằng cấp chứng chỉ chuyên môn và giấy tờ liên quan đến việc điều khiển phương tiện tàu thủy theo quy định nên tổ công tác đã lập biên bản kiểm tra, đưa người cùng phương tiện về Trạm kiểm soát đường sông số: 6 Hà Nội lập hồ

sơ giải quyết. Vật chứng thu giữ là 74,7m³ cát đen khai thác trái phép trong khoang chứa hàng, có trị giá là 5.229.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo **Phan Văn L** đã phạm tội Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên; Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 227 của Bộ luật Hình sự.

Điều 227. Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên

1. Người nào vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên trong đất liền, hải đảo, nội thủy, vùng lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa và vùng trời của Việt Nam mà không có giấy phép hoặc không đúng với nội dung giấy phép thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 300.000.000 đồng đến 1.500.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

đ) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm.

.....

Hành vi của bị cáo Phan văn L là nguy hiểm cho xã hội đã vi phạm quy định về khai thác tài nguyên trong nội thủy trên đường sông thuộc địa bàn huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, làm thuê ăn lương khai thác cát trái phép chưa được cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn Thuyền viên, làm mất trật tự trị an trên khu vực Nội thủy. Bản thân Bị cáo là người nhận thức pháp luật ở mức độ nhất định nhưng không có ý thức tu dưỡng nên đã phạm tội. Vì vậy cần phải có biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo Phan Văn L nhằm phòng ngừa tội phạm nói chung và giáo dục Bị cáo nói riêng.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt HĐXX cần xem xét các tình tiết sau đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo: Người phạm tội đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, trị giá tài sản chỉ là 5.229.000 đồng

nhưng Bị cáo có tiền sự cùng loại tội là tình tiết định tội theo các điểm h,i,s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Hữu Hilà Chu Tàu không cho phép bị cáo L điều khiển Tàu đi khai thác mà tự ý điều khiển ra giữa sông thì bị công an huyện Đan Phượng bắt nên anh Hikkhông đồng phạm. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự đối với anh Hivà trả lại anh Hichiếc Tàu để bảo dưỡng, tiếp tục làm các thủ tục theo các quy định của pháp luật vì là công cụ sản xuất chính để nuôi sống gia đình của anh Hilà có căn cứ.

Số tiền anh Nguyễn Hữu Hikhai nhận thu lời từ việc khai thác Cát trái phép do các đối tượng làm thuê đưa là 40.000 000 đồng nhưng chưa có căn cứ vững chắc và đã chi tiêu hết trong thời gian dịch bệnh nên Hội đồng xét xử không buộc anh Hiphải nộp lại số tiền này để sung vào ngân sách Nhà nước.

[2] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự; Căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo L được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo **Phan Văn L** không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự 2015; Trả lại Tàu cho chủ sở hữu là có căn cứ. Tịch thu số cát trong khoang chứa của Tàu trả lại trên dòng sông đã khai thác.

[5] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Các cơ quan tiến hành tố tụng của thành phố Hà nội thực hiện đúng theo

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố. Kết luận điều tra của Công an thành phố Hà Nội, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội áp dụng với Bị cáo là đúng, tương xứng với hành vi phạm tội của Bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Phan Văn L** phạm “ Tội vi phạm quy định về khai thác tài nguyên ”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, các điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Phan Văn L** 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo , thời gian thử thách là 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Phan Văn L** cho Ủy ban nhân dân xã Minh Đạo, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Phan Văn L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách bị cáo L cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc bị cáo L phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng vụ án:

Trả lại Tàu cho chủ sở hữu anh (**Nguyễn Hữu Hiệu**) gồm: 01 phương tiện Tàu thủy mang số HiHN-1974, số đăng kiểm V33-01261, số kiểm soát VR- 16043407; Trên phương tiện được gắn 02 máy hút, 02 máy nổ, 02 chỗ sắt, 02 ống hút, 02 sên. Tịch thu trả lại dòng sông 74,7m³ Cát đen.

Theo Biên bản số: 204/CTHADS-KHTC về việc phối hợp lưu giữ, bảo quản vật chứng ngày 19/10/2021 của Tổng Cục Thi hành án dân sự- Cục thi hành án dân sự, thành phố Hà Nội.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Phan Văn L** nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo có quyền kháng

cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.
- VKS; Công an Tp. Hà Nội;
- Cục THADS Tp. Hà Nội.
- Ủy BND xã Minh Đạo; Tiên Du; Bắc Ninh;
- Bị cáo; Người có LQ LQ, lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XƯ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

